

# Thoái Đảng

Nguyễn Đăng Quang

Tôi quyết định “thoái Đảng” (**tức lảng lạng bỏ Đảng, không chuyển sinh hoạt Đảng**) từ giữa năm 2003 ngay sau khi nhận quyết định nghỉ hưu. Ngay khi còn đang phục vụ trong lực lượng vũ trang, tôi đã âm thầm “khai trừ Đảng khỏi lòng tôi” rồi. Tôi đã thực hiện điều này trong lặng lẽ, tức chỉ có tôi biết. Chính xác việc trên là từ khi nào, tôi không nhớ rõ, chỉ biết nó bắt đầu ngay sau khi nhận ra mình đặt lòng tin nhầm chỗ. Mãi sau này, khi chính thức “thoái Đảng”, tôi mới biết là đã có rất nhiều đảng viên ĐCSVN cũng hành động giống tôi, nghĩa là âm thầm “khai trừ Đảng trong lòng” khi còn tại chức, không đợi sau khi nghỉ hưu mới “thoái Đảng”.

Công bằng mà nói, lý tưởng cộng sản đã từng một thời là khao khát và ước vọng của biết bao thế hệ trẻ. Trong thập kỷ 1960's và 1970's, lý tưởng cộng sản đã thôi thúc hàng triệu thanh niên trai tráng, trong đó có tôi, tự nguyện viết đơn xin đứng trong hàng ngũ ĐCSVN. Hồi tưởng lại, niềm tin vào lý tưởng cộng sản thật là trong sáng, nó đã không chỉ lay động trái tim tôi, mà còn sưởi ấm tâm hồn tôi. Chẳng thế mà Milovan Djilas (1911-1995) cố Chủ tịch Quốc Hội Liên bang Nam Tư, cố Ủy viên BCT Đảng Cộng sản Liên bang Nam Tư, đã để lại một câu bất hủ cho hậu thế:

**“20 tuổi mà không theo cộng sản là không có trái tim. 40 tuổi mà không từ bỏ cộng sản là không có cái đầu”.**

Vì thế, lòng tin vào lý tưởng cộng sản trong tôi phai nhạt dần, cho đến đầu thập niên 1990's thì nguội lạnh và lịm tắt hẳn. Tôi thực sự đã **mất hết lòng tin vào ĐCSVN, vào chủ thuyết Marx-Lenine, vào CNXH và CNCS, và cả vào cái gọi là “Đỉnh cao trí tuệ” nữa.**

Tôi “thoái Đảng” vào thời điểm hiện tượng trên còn hãn hữu, nhưng đến nay nó đã trở nên phổ biến. Các đảng viên ĐCSVN, khi nhận quyết định nghỉ hưu, thường họ không chuyển giấy sinh hoạt cho các đảng bộ địa phương, mà **lặng lẽ cất kỹ dưới đáy tủ như kỷ niệm của “một thời đáng quên”**. Họ lặng lẽ, âm thầm thực hiện hành động đó, không ồn ào và công khai với bất cứ ai, trừ khi là bạn rất thân của nhau. Đến nay, đã bao nhiêu đảng viên cộng sản chọn cách này để “tạm biệt” Đảng, không một ai có thể biết chính xác, bởi Đảng giấu rất kỹ. Nhưng **theo nhiều người dự đoán, con số này ước khoảng 45%!** Số còn lại, mang tiếng là “vẫn yêu Đảng”, nhưng thực tế đa số họ đã “chán Đảng”, họ miễn cưỡng phải tiếp tục ở lại sinh hoạt vì nhiều lý do khác nhau, trong đó phải kể đến lý do hàng đầu là **sợ liên lụy đến con cháu, tiếp đến là sợ ảnh hưởng đến “sở hữu”, tức kể sinh nhai hàng ngày của họ.**

## Vây phong trào “thoái Đảng” do đâu mà có?

Từ kinh nghiệm của bản thân, tôi có thể khẳng định nó **bắt đầu từ lòng tin (vào ĐCSVN) bị giảm sút, đến chỗ hồ nghi sự lãnh đạo của Đảng, và cuối cùng là mất sạch lòng tin vào Đảng.**

Thế là bệnh “chán Đảng”, như một hệ lụy tất yếu, nó xuất hiện trong sâu thẳm tâm can rất nhiều đảng viên. Bệnh “chán Đảng” nhanh chóng trở thành phong trào “thoái Đảng”. Căn bệnh này lây lan rất nhanh, song nó không gây nguy hiểm cho đất nước và xã hội, nhưng lại rất nguy hiểm cho đảng cầm quyền. Xét về khía cạnh luật pháp hay đạo đức, nó không vi phạm điều khoản nào trong mọi văn bản quy phạm pháp luật, vì vậy nó không thể bị quy kết là “có tội”. Lượng tích tụ lâu dần, từ ngày này qua tháng khác, sẽ biến thành chất. Đây là một quy luật tất yếu, không một ai có thể ngăn cản nổi.

Đến đây có thể có người đặt câu hỏi: Do đâu mà tôi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” một cách logic và biện chứng như vậy? Vâng, đơn giản từ chỗ giảm sút niềm tin, tới chỗ mất hết lòng tin vào ĐCSVN, rồi sớm vương phải căn bệnh “chán Đảng” để cuối cùng đi đến quyết định “thoái Đảng”, trong vòng có vài năm! Trước khi trả lời câu hỏi trên, xin khẳng định ngay tôi chưa một lần bị kỷ luật về Đảng hoặc về chính quyền. Tôi quyết định “thoái Đảng” giữa năm 2003 sau khi nghỉ hưu là do nhiều nguyên nhân, nhưng trước hết là bởi 10 thực tế sau đây quyết định:

**Một là:** Nhà nước CHXHCN Việt Nam là nhà nước toàn trị, xã hội ta là xã hội chuyên chế, phi dân chủ. ĐCSVN đã độc đoán áp đặt vào Điều 4 Hiến pháp: “ĐCSVN là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Điều luật này chứng tỏ Đảng đã vô lý và ngang ngược bắt toàn xã hội chấp nhận ý chí của một thiểu số. Như vậy có phải là độc tài, phi dân chủ không? Đã thế, Đảng lại không chịu trách nhiệm với bất cứ quyết định nào về mặt pháp lý của mình. Không thể coi nhà nước ta là dân chủ được, chỉ có thể nói đó là xã hội toàn trị,

phi dân chủ mà thôi. Ngày nào còn chưa loại bỏ điều luật phi lý và phi pháp trên, ngày đó không thể nói là nhà nước và thể chế có dân chủ được. Thử hỏi có chính đảng nào trên thế giới này lại mặc định trong Hiến pháp nước mình sự độc quyền lãnh đạo Nhà nước và xã hội như ở Việt Nam ta?

**Hai là:** Trong bộ Luật Đất đai, một bộ luật thiết yếu đối với người dân Việt Nam, thay cho hình thức “Đa sở hữu đất đai” như vốn có từ trước khi ĐCSVN ra đời, Đảng đã vô lý áp đặt vào Điều 4 (lại Điều 4). bộ Luật này như sau: “Đất đai là sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý”. Điều khoản từ mù và cực kỳ vô lý này là một tử huyệt của thể chế nước ta, đồng thời là nguyên nhân chủ yếu gây ra bất ổn xã hội. Nói vậy vì nó trực tiếp mở rộng đường cho các phe nhóm lợi ích “bán nước, hại dân” trong Đảng liên kết với 63 Bí thư Tỉnh ủy các địa phương trên toàn quốc tha hồ cướp đất của dân, nhất là ở các vùng thôn quê. Chừng nào Luật Đất đai còn duy trì điều khoản vô lý, phi tự nhiên này, chừng đó sẽ còn xảy ra những vụ như Thủ Thiêm, Lộc Hưng (Tp.HCM), Văn Giang (Hưng Yên), Dương Nội (Hà Nội), Đoàn Văn Vươn (Hải Phòng), Đặng Ngọc Việt (Thái Bình), Đặng Văn Hiến (Đắk Nông), v.v... Dù cho đã cố áp dụng và tìm mọi cách để ngăn chặn, ĐCSVN cũng bất lực, không thể chấm dứt tình trạng khiếu kiện ngút trời của dân oan khắp 3 miền đất nước do họ bị giải tòa và cưỡng chế đất đai bất hợp pháp và vô tội vạ.

**Ba là:** Việt Nam không có Tam quyền phân lập nên không có Nhà nước pháp quyền. Đa số các quốc gia trên thế giới ngày nay đều áp dụng mô hình tam quyền phân lập. Ba nhánh quyền lực, gồm Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp hoàn toàn độc lập, không phụ thuộc nhau, kiểm soát và hạn chế quyền lực của nhau nhằm thực thi nguyên tắc phân quyền giữa các thiết chế trên trong một nhà nước pháp quyền. Không một ai hoặc một định chế nào, kể cả Tổng thống hoặc chính đảng cầm quyền, có thể đứng trên 3 thiết chế này. Trên và cao hơn họ chỉ có thể là Hiến pháp. Đây là một phát kiến của nhân loại chứ không phải là sản phẩm của riêng giai cấp nào. Còn ở Việt Nam, trên và cao hơn họ trong suốt 75 năm qua không phải là Hiến pháp, mà duy nhất chỉ có ĐCSVN ngự trị. Nếu “rule of law” là pháp quyền và “rule by law” là pháp trị (pháp quyền là sự cai trị của pháp luật, còn pháp trị là sự cai trị bằng pháp luật) thì mô hình nhà nước ta là mô hình Nhà nước Đảng trị. Khác với đa số các quốc gia trên thế giới, ĐCSVN quản lý và cai trị đất nước bằng luật lệ riêng của mình. Như vậy, rõ ràng nước ta là Nhà nước Đảng trị. Ngày nào ta còn duy trì hệ thống pháp luật lạc lõng này, ngày đó sẽ còn xảy ra nhiều bất công pháp lý cũng như vô vàn vụ án oan sai tày đình.

**Bốn là:** Thực trạng tham nhũng ở nước ta rất khủng khiếp. **Bản chất thể chế chính trị của ta làm sinh ra tham nhũng, ngược lại, bọn tham nhũng ra sức bảo vệ cho cơ chế đã sinh ra chúng tồn tại.** Đảng chỉ giới chống tham nhũng trên giấy, và chỉ chống tham nhũng bằng các nghị quyết sáo rỗng. Càng hô hào chống tham nhũng, thì tham nhũng càng lớn mạnh. Trong suốt 30 năm qua, ĐCSVN chỉ giới nói mồm, giới tuyên truyền, kêu gọi “toàn Đảng, toàn dân” diệt trừ tham nhũng. Tưởng rằng tham nhũng sẽ sớm “toi đời”, nhưng chẳng hiểu sao, cứ sau mỗi kỳ Đại hội Đảng, tệ nạn này lại càng sống khỏe. Từ chỗ chỉ là một vài con sâu đơn lẻ, chúng đã sớm trở thành một bầy sâu, và nay đã lớn mạnh thành những tập đoàn sâu, chúng ăn của dân “không chừa một thứ gì” thì hỏi làm sao không “chết cái đất nước này”? **ĐCSVN ngày nay đang tha hóa, biến chất và suy thoái toàn diện. Có thể khẳng định, 100% các “con sâu cỡ bự” này đều là đảng viên cao cấp của ĐCSVN.** Người viết bài này xin nói thật điều sau đây: “ĐCSVN sẽ khó tránh khỏi số phận sụp đổ như các ĐCS ở các nước XHCN Đông Âu và Liên Xô trước đây. Lý do duy nhất là nó đã và đang dung dưỡng cả một bầy sâu bọ tham nhũng trong lục phủ ngũ tạng của mình”! Vâng, câu “Sự tử thân trung trùng thực sự tử nhục” là rất nhõn tiền, bởi đây là quy luật hoàn toàn tự nhiên và khách quan.

**Năm là:** ĐCSVN đã cầm quyền 75 được năm nhưng chưa hề có một cơ chế kiểm soát quyền lực nào thực sự hữu hiệu. Một trong các cơ chế kiểm soát quyền lực là UBKT các cấp, nhưng đó chỉ là công cụ riêng của Đảng. Vừa qua, UBKTTU đã làm được một số việc hợp với lòng dân, như đưa ra xét xử một số vụ án, trong đó có 2 bị cáo nguyên là Bộ trưởng và UVTU Đảng: Một bị tuyên chung thân, người kia bị tuyên 14 năm tù giam, v.v... Song các vụ trên chắc chắn sẽ được kịp thời ngăn chặn một khi UBKTTU do Đại hội Đảng bầu trực tiếp, chứ không phải do BCHTU (thực chất là do TBT, BCT) chỉ định. Vì vậy, **UBKTTU xưa nay chỉ được làm những vụ việc mà TBT và BCT đã gặt đầu.** Nếu UBKTTU được Đại hội Đảng bầu ra, mà không phải do TBT và BCT chỉ định, thì sẽ hoàn toàn khác. Các vụ lạm quyền, vi phạm pháp luật trắng trợn như Thủ Thiêm, Mobiphone mua AVG, Bauxite Tây Nguyên, Vinashine, Vinaline, Formosa, Gang thép Thái Nguyên, v.v... chắc chắn sẽ không thể xảy ra, hoặc nếu có xảy ra thì sẽ bị ngăn chặn sớm.

**Sáu là:** Tệ nạn “mua quan, bán tước” và “chạy chức, chạy quyền” đã và đang hoành hành trong các cơ quan công quyền nước ta trong suốt nửa thế kỷ qua, làm hư hỏng biết bao cán bộ, đảng viên của Đảng và Nhà

nước, hết thể hệ này sang thể hệ khác. Có người hỏi tôi: “Thế ĐCSVN có biết hiện tượng trên là rất nguy hại không?”. Tôi đáp: “Có, **Đảng không chỉ biết mà còn biết rất rõ, nhưng Đảng đã làm cố ngơ và che đậy** những hiện tượng này!” Mãi đến gần đây, ngày 23/9/2019, ĐCSVN mới ban hành một văn bản, gọi là Quy định 205-QĐ/TU có tên là “Chống chạy chức, chạy quyền” nhằm ngăn chặn tệ nạn trên, nhưng đã quá muộn, mọi sự đã đâu vào đấy cả rồi. Người bán thì đã “mất tấm”, còn người mua thì sẽ phải giữ im lặng để tìm cách “thu hồi vốn” và “kiếm chút lãi”. Chỉ dân lành ở giữa là nạn nhân hứng chịu mọi hậu quả.

**Bây là:** Việt Nam còn hạn chế quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí. Chừng nào trong Luật Báo chí của ta còn chưa cho phép tự nhân được quyền ra báo riêng, chừng đó không thể nói là có tự do báo chí và tự do ngôn luận. Điều 25 Hiến pháp 2013 quy định: “Công dân Việt Nam có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội và biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”. Người dân phải có quyền tự do biểu đạt chính kiến, tự do lập hội và biểu tình. Nhà nước ta còn nợ người dân 2 bộ luật mà Hiến pháp 1946 đã cam kết là luật Biểu tình và Lập hội. Nếu quá bức xúc về vấn đề xã hội nào đó, người dân buộc phải xuống đường biểu tình, sẽ bị cơ quan chức năng vu là “tụ tập đông người” hoặc “gây rối trật tự công cộng” để có lý do trấn áp. Đảng khất lần quá lâu, đến nay 3/4 thế kỷ đã trôi qua mà chưa đệ trình Quốc Hội ban hành 2 bộ luật trên để người dân thực hiện quyền hiến định của mình.

**Tám là:** Có lẽ ai cũng biết Giáo dục và Y tế xưa nay là 2 lĩnh vực quan trọng, rất thiết thân đến xã hội và mọi gia đình người dân, nhưng Đảng đã tỏ ra ảo tưởng hão huyền. Ngay từ sau ĐH III (đầu thập kỷ 60's), Đảng đã khẳng định như đinh đóng cột: Giáo dục và Y tế thể hiện tính “Ưu việt của CNXH là học sinh đi học, gia đình không phải trả tiền; và người dân được chữa bệnh miễn phí!”. **Ngày nay, trường học và bệnh viện chính là 2 nơi người dân phải mất tiền nhiều nhất. Không chỉ vậy, 2 lĩnh vực này đã và đang xuống cấp trầm trọng về cả chuyên môn lẫn đạo đức.** Về giáo dục, vụ án “Gián lận thi cử” xảy ra ở 3 tỉnh Hà Giang, Sơn La và Hòa Bình năm học 2018-2019 vừa qua là một ví dụ điển hình. Ngành y tế cũng cũng vướng vào nhiều vụ án kinh hoàng không kém: Công ty dược VN Pharma buôn lậu thuốc chữa ung thư giả, nhiều trẻ sơ sinh tử vong bất thường tại một số Bệnh viện, v.v... Và mới đây nhất, lãnh đạo Khoa Vi sinh (Bệnh viện Xanh Pôn, Hà Nội) đã gian dối lệnh cho nhân viên cắt đôi que thử HIV và viêm gan B, làm chấn động dư luận Hà Nội và cả nước.

**Chín là:** ĐCSVN ngày nay không còn là một khối đoàn kết vững chắc như xưa. **Đảng đã không coi trọng và bảo vệ sự đoàn kết, thống nhất** trong nội bộ Đảng như con người của mất mình nữa! Từ sau Đại hội IV đến nay, nội bộ Đảng đã rạn nứt và chia năm xẻ bảy, hình thành nhiều phe phái khác nhau. Việc TBT Nguyễn Phú Trọng suýt bật khóc trước ống kính truyền hình của VTV1 khi đọc diễn văn bế mạc HNTU lần thứ 6 (Khóa XI) vì không kỷ luật nổi “đồng chí X” (Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng), đã nói lên khá đầy đủ tình trạng chia rẽ trầm trọng trong Đảng hiện nay. Tóm lại, nội bộ ĐCSVN đang hình thành các phe nhóm lợi ích khác nhau, các phe **nhóm này chỉ lo đấu đá, tranh đoạt lợi ích và quyền lực với nhau, bỏ mặc quyền lợi đất nước và lợi ích dân tộc.** Họ có thể chia rẽ và mâu thuẫn nhau trong nhiều vấn đề, song có một vấn đề mà họ luôn thống nhất với nhau, đó là đặt lợi ích của Đảng và giai cấp vô sản lên trên hết! Đây phải chăng là điềm gở, rất gở báo hiệu một tương lai ảm đạm cho số phận ĐCSVN?

**Mười là:** Về đối ngoại, ĐCSVN đã và đang **lệ thuộc mọi mặt vào ĐCSTQ**, nhất là từ khi 2 đảng bí mật đi đêm với nhau để ký Mật ước Thành Đô (4/9/1990). Kể từ đó, ĐCSVN đã lệ thuộc gần như hoàn toàn vào ĐCSTQ. **Lão tướng Nguyễn Trọng Vĩnh**, nguyên UVTU Đảng (1960-1976), là người rất am tường về TQ vì đã có 13 năm liên tục (1974-1987) làm Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền VN tại TQ, vừa từ trần ngày 26/12/2019, hưởng thọ 104 tuổi, đã vạch trần **ĐCSVN hiện nay trở nên biền chất và hư hỏng, không còn xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội nữa!** Trong các hư hỏng của ĐCSVN mà cụ đề cập, xin được trích dẫn nguyên văn lời cụ như sau: “Ba là: ĐCSVN ngày nay đã lệ thuộc nặng nề vào ngoại bang, cụ thể là vào ĐCSTQ. Sau khi ký kết Mật ước Thành Đô (9/1990) với ĐCSTQ, Ban lãnh đạo ĐCSVN kể từ đó đã lệ thuộc gần như mọi mặt vào ĐCSTQ. ĐCSVN làm ngơ, không dám ra tuyên bố phản đối và thực hiện biện pháp đáp trả khi chủ quyền biển đảo của Tổ quốc bị bọn TQ xâm phạm, đặc biệt là sự kiện từ đầu tháng 5/2014 đến giữa tháng 7/2014, khi TQ ngang ngược coi thường luật pháp quốc tế và chủ quyền quốc gia của Việt Nam, chúng hạ đặt trái phép dàn khoan HD.981 trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, Mới đây nhất, Việt Nam phải nhả nhục đầu hàng, chấp nhận yêu sách phi lý của TQ đòi VN phải ngừng Dự án khoan thăm dò khí đốt với Tập đoàn dầu khí Tây Ban Nha tại Lô 136/03 thuộc bãi Tư Chính nằm hoàn toàn trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam.”(Trích bài “Lão tướng NTV lên tiếng về quyết định của Gs.TL). Còn gần đây nhất, kể từ đầu 7/2019 cho đến giữa 10/2019, TQ đã điều tàu thăm dò địa chấn HD.08 cùng

hàng chục tàu chiến vào bên trong thềm lục địa nước ta để khảo sát và quần thảo ở bãi Tư Chính, ĐCSVN đã không hề ra tuyên bố lên án hoặc tố cáo TQ. Không chỉ vậy, ĐCSVN tìm mọi cách ngăn cản các nỗ lực của giới nhân sỹ trí thức và người dân đòi kiện TQ ra trước Tòa án Trọng tài quốc tế như Phippines đã làm năm 2016. Vậy xin hỏi, ĐCSVN có đặt lợi ích dân tộc và quyền lợi quốc gia lên tới thượng không? Và như vậy có xứng đáng với vai trò là người lãnh đạo Nhà nước và dẫn dắt xã hội nữa hay không?

Đôi điều bộc bạch nói trên là rất thật của người viết bài này. Những điều trên đã hằn sâu trong suy nghĩ và tâm tư của tôi mấy chục năm qua, ít ra là từ sau năm 1990 đến nay, 30 năm trước khi tôi nhận quyết định xóa tên nói trên. Xin cảm ơn quý độc giả đã kiên trì đọc những dòng tâm tình gan ruột trên đây của tôi, mặc dù có đôi chút giông dài, mong được lượng thứ!

Nguyễn Đăng Quang